TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐCNTTLH	*Đồ Sơn, ngày 28 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của chị Đỗ Thị An B và anh Trịnh Khắc T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị An B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Đỗ Thị An B, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

Người bị kiện: Anh Trịnh Khắc T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 12 tháng 9 năm 2022) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2022, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị An B và anh Trịnh Khắc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị B và anh T có 02 con chung là cháu Trịnh Khắc Minh P, sinh ngày 08-01-2010 và cháu Trịnh Nam P1, sinh ngày 12-4-2014. Chị B và anh T

thống nhất giao cháu P cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu P1 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị B và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị B và anh T không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn (GCNKH số 66, ngày 21-7-2009);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Khoa